

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP. HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Bản án số:164/2018/HSST

Ngày:26/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
VỚI THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ GỒM CÓ:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Hội thẩm nhân dân : Ông Vũ Anh Đới
Ông Đinh Quang Huân

Thư ký ghi biên bản phiên toà : Bà Đặng Thị Vân Kiều - Cán bộ Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì:

Bà Đặng Thị Sơn Cẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:167 /2018/HSST ngày 03 /10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quách Văn K - sinh năm 1993; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Thôn HV, xã L, huyện T, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Con ông: Quách Văn T; Con bà: Đặng Thị Th; Anh, chị, em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Danh chỉ bản số 0308 ngày 12/ 6/2018 Công an huyện Thanh Trì lập; Tiền án: tiền án: 01 tiền án tiền sự: không.

Ngày 10/5/2018, K bị Toà án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản

theo khoản 1 Điều 138 - Bộ luật hình sự (bản án số 30 ngày 10/5/2018, chưa xoá án tích).

Bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1985

Nơi ĐKNKTT: thôn V, xã V, huyện T, Hà Nội.

Nơi ở: Xóm Đ, thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội.

Vắng mặt phiên tòa.

1. Anh Phan Công B - sinh năm 1967

Nơi ĐKNKTT: Xóm 2, xã Q, huyện T, Hà Nội.

Vắng mặt phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/6/2018, Quách Văn K đi xe máy Dream màu nâu BKS: 29M5 - 3187 đến nhà Nguyễn Văn C (sinh năm 1992, HKTT: thôn ĐX, xã TL, huyện T, Hà Nội) đón C đến nhà Nguyễn Minh T (ở Đội 5, thôn VT, xã Đ, huyện T, Hà Nội). Khi đi C có đem theo một túi đồ để sửa chữa xe máy và 01 thanh dao kim loại. Khi ở nhà T, lợi dụng lúc anh T không để ý, K đã lấy trộm chiếc kìm cộng lực màu đen dài khoảng 90cm của anh Phan Công B (sinh năm 1967, HKTT: xã Q, huyện T, Hà Nội) là thợ xây dựng, sửa nhà cho anh T đang để ở sân nhà anh T: rồi K mang chiếc kìm này ra dấu ở khu vực bãi cỏ ngoài cổng nhà anh T Sau đó, đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K điều khiển xe máy đèo C đi quanh khu vực thôn Q, xã V, huyện T, Hà Nội. K và C phát hiện chiếc xe ô tô tải loại KIA BKS 29H1-

091.48 của anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1988: HKTT: thôn VT, xã Đ, huyện T, Hà Nội) đỗ tại đường bê tông ở khu vực Đội 5, thôn VT, xã Đ, huyện T, Hà Nội. K và C thấy chiếc ắc quy của chiếc xe tải này dùng dây xích để xích lại nên dễ lấy trộm: C rủ K trộm chiếc ắc quy trên bàn để lấy tiền tiêu xài. K và C bàn nhau quay lại nhà anh T lấy chiếc kìm cộng lực K đã trộm cắp của anh B trước đó để cắt dây xích trộm chiếc ắc quy trên. Sau khi lấy được chiếc kìm cộng lực, K để chiếc kìm ở pacbuga xe máy rồi dùng cờ lê trong túi đồ của C đem theo tháo BKS 29M5- 3187 của xe máy cho vào trong túi đồ của C. Sau đó, K và C đi xe máy đến khu vực chiếc ô tô tải loại KIA 29 - 091.48 của anh Nguyễn Văn Đ đỗ để trộm cắp ắc quy của xe. K dùng xe máy cách đầu xe ô tô trên khoảng 02 mét đứng canh giới còn C chui vào gầm xe ô tô: khi C đang sử dụng 01 chiếc Cờ lê vạn ắc để tháo dây điện ắc quy thì bị anh Nguyễn Sông H (sinh năm: 1975, HKTT: Thôn VT, xã Đ, huyện T, Hà Nội) phát hiện hô hoán cùng quần chúng nhân dân bắt giữ được K và C cùng tang vật và trình báo cơ quan công an đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ của K gồm: 01 kìm cộng lực cắt sắt dài 90cm, 01 ắc quy Đồng Nai, 01 xe máy Honda Drem màu nâu không BKS và 01 BKS 29 M5- 3187.

Tạm giữ của C gồm: 01 thanh dao kim loại dài khoảng 60cm: 01 túi cách màu xanh bên trong có: 02 chiếc kìm, 01 đèn pin, 01 mỏ lết, 8 cờ lê các loại, 2 tô vít, 3 tay công, 01 dao rạch giấy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 106 ngày 13/06/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện T kết luận: 01 chiếc ắc quy Đồng Nai 12V-100AH-N100 đã qua sử dụng trị giá 1.000.000đồng và 01 chiếc kìm cắt sắt trị giá 200.000đồng: tổng trị giá: 1.200.000đồng

Tại Cơ quan điều tra, Quách Văn K và Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Văn C, do C chưa có tiền án, tiền sự, tài sản của C trộm cắp chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Thanh Trì đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng 01 thanh đao kim loại dài khoảng 60 cm không có giấy phép.

Ngày 05/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T đã trao trả chiếc ắc quy Đồng Nai 12V-100AH- N100 cho anh Nguyễn Văn Đ và trao trả 01 chiếc kìm cộng lực cắt sắt cho anh Nguyễn Công B: anh Đ và anh B đã nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu gì khác.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda Drem màu nâu không BKS và 01 BKS 29M5 - 3187 tạm giữ của K, qua điều tra xác minh chưa xác định được chủ sở hữu: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định số khung, số máy nguyên thủy của xe máy này và chiếc BKS: 29M5-3187 của chiếc xe máy này là biển thật hay biển giả nhưng đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã tách phần hồ sơ liên quan đến chiếc xe máy này để tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau.

Đối với các tài sản tạm giữ của C gồm: 01 thanh đao kim loại dài khoảng 60cm: 01 cm: 01 túi xách màu xanh bên trong có: 01 đèn pin, 02 chiếc kìm, 01 mỏ lết, 8 cờ lê các loại, 2 tô vít, 3 tay công, 01 dao rạch giấy: tiếp tục giam giữ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đối với thương tích của K và C, do bị người khác đánh khi bị bắt: K và C đều khai khi bị bắt quả tang có bị quần chúng nhân dân đánh nhưng không xác định được người đánh, thương tích không đáng kể: đều từ chối giám định thương tích và không đề nghị gì về phần bồi thường dân sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng: số157/KSĐT ngày 02/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố Quách Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 -Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

Bị cáo Quách Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, thừa nhận tội danh bị truy tố là đúng.

Người bị hại là anh Nguyễn Văn Đ đã nhận 01 chiếc ắc quy Đồng Nai và anh Nguyễn Văn B đã nhận lại 01 chiếc kìm cộng lực cắt sắt. Anh Đ và anh B không yêu cầu gì. Do đó hội đồng xét xử không xét về phần dân sự.

Về vật chứng: 01 đèn pin, 01 kìm cộng kìm cộng lực dài 45 cm, 01 kìm, 01 mỏ lết, 08 cờ lê các loại, 02 tô vít, 03 tay công, 01 dao rạch giấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Quách Văn K từ 10 (mười) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Bị cáo còn phải chịu 09 (chín) tháng tù treo của bản án số 30 ngày 10/5/2018 thành 09 (chín) tháng tù giam. Do đó đề nghị hội đồng xử phạt bị cáo từ 19 (mười chín) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Về dân sự : người bị hại anh Đ và anh B đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì phần dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ ; 01 đèn pin, 01 kìm cộng kìm cộng lực cắt sắt dài 45 cm, 01 kìm , 01 mỏ lết, 08 cờ lê các loại, 02 tô vít, 03 tay công, 01 dao rạch giấy.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả thẩm tra chứng cứ và xét hỏi tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hồi 22 giờ ngày 10/06/2018, tại thôn V, xã Đ, huyện T, Hà Nội: Quách Văn K đã trộm cắp 01 chiếc ắc quy Đồng Nai 12V- 100AH- N100 trị giá 1.000.000đồng của anh Nguyễn Văn Đ và trộm cắp 01 chiếc kim cộng lực cắt sắt trị giá 200.000đồng của anh Phan Công B: Tổng trị giá tài sản trộm cắp trên là: 1.200.000đồng.

Đối chiếu pháp luật hình sự Quách Văn K đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có cơ sở pháp lý.

[2] Như vậy hành vi chiếm đoạt tài sản của Quách Văn K đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần thiết xử lý bị cáo bằng pháp luật để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng : trong vụ án này bị cáo không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án, Ngày 10/5/2018, K bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 - Bộ luật hình sự (bản án số 30 ngày 10/5/2018, chưa xóa án tích). Lần này bị cáo phải chịu 09 tháng án treo thành 09 tháng án giam.

Tòa xét thấy bị cáo có 01 tiền án chưa xóa án tích, nhân thân xấu cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng chung và phòng ngừa riêng

Về phần dân sự: Những người bị hại anh Đ và anh B đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu gì khác, do vậy Tòa không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập, ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: 01 đèn pin, 01 kìm cộng kìm cộng lực dài 45 cm, 01 kìm , 01 mỏ lết, 08 cờ lê các loại, 02 tô vít, 03 tay công, 01 dao rạch giấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 Bộ luật hình sự.

Bị cáo, được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 56 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Quách Văn K 06 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành 09 tháng tù treo thành 09 tù giam của bản án số 30 ngày 10/5/2018 của Toà án nhân dân huyện T. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là 15 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam ngày 10/6/2018. Bị cáo được trừ các ngày tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến ngày 21/12/2017 (bản án số 30 ngày 10/5/ 2018).

Về vật chứng: căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 đèn pin, 01 kìm cộng kìm cộng lực dài 45 cm, 01 kìm , 01 mỏ lết, 08 cờ lê các loại, 02 tô vít, 03 tay công, 01 dao rạch giấy (biên bản bàn giao vật chứng ngày 25/10/2018).

Án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 20, 22, Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Quyền kháng cáo: áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại, vắng mặt tại phiên toà, có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án, hoặc niêm yết.

Về việc thi hành án: Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định của Toà án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Trì;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Kim Liên